

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ - TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hùng

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Thìn

Ông Nguyễn Thành Hạnh

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phan Thị Tý, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Phước Nhân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19, 24/01/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 30/11/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2017/HSST-QĐ ngày 15/12/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2017/HSST-QĐ ngày 28/12/2017 đối với các bị cáo:

Trương Văn Tr (tên gọi khác: L), sinh năm 1992 tại Bình Phước; HKTT: ấp 1, xã NT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: ấp 1, xã NT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trương Văn Ng, sinh năm 1964 và bà Đoàn Thị C, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 30/8/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Dur Văn Hậu, sinh năm 1981 tại Đồng Nai; HKTT: ấp 2, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước;; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 10/12; con ông Dur Văn H (đã chết) và bà Quách Ngọc H, sinh năm 1948; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án: Ngày 08/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 27/6/2016, chấp hành xong bản án; Tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 10/11/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Hoàng Trung H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

Lê Thị Thu Ph, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Lê Thị Thu Ph: Lữ Thị G, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Đoàn Thị C, sinh năm 1971 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 1, xã NT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước

Đình Long Ph, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 7, đường số 2, phường TB, thị xã ĐX, tỉnh Bình Phước

*** Người làm chứng:** Hà Đình V, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 6, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

Nguyễn Thị H, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trương Văn Tr và Dư Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/4/2017, Hà Đình V điều khiển xe mô tô hiệu Sirius màu đen bạc, biển kiểm soát 93P1 - 920.82 chở Trương Văn Tr đi từ thị xã ĐX đến huyện BĐ. Khi đi đến quán nước của chị Nguyễn Thị H tại ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước., Tr vào quán mua nước uống còn V đứng ngoài đường. Trong khi đứng chờ chị H bán nước, Tr phát hiện chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5S của chồng chị H là anh Hoàng Trung H đang sạc pin gần cửa quán nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng khi chị H không chú ý, Tr lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi quần. Đúng lúc này, điện thoại anh H đổ chuông do có người gọi đến, khi anh H đi ra để nghe điện thoại thì thấy chiếc điện thoại đang ở trong túi quần của Tr nên anh H giữ Tr lại rồi trình báo Công an xã ĐT và Công an xã ĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr. Trong quá trình kiểm tra trên người Tr, Công an xã ĐT còn thu giữ một khúc ống hút màu xanh, hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng (Tr khai là Heroin).

Ngoài vụ trộm cắp tài sản trên, Trương Văn Tr còn cùng Dư Văn H thực hiện một vụ trộm cắp tài sản khác tại xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước., cụ thể như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27/5/2017, Dư Văn H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Cup màu xanh (không rõ biển kiểm soát) chở Trương Văn Tr đi từ xã ĐT đến thị xã ĐX. Khi cả hai đi ngang qua tiệm tạp hóa của chị Lữ Thị H tại ấp 1, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước. thì Tr phát hiện chiếc xe đạp điện màu đỏ, hiệu BMM22

của cháu Lê Thị Thu Ph sinh năm 2004 đang để bên hông tiệm tạp hóa chị H, không có người trông coi nên Tr nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, Tr rủ H cùng tham gia thì H đồng ý. Lúc này, H đứng ngoài cảnh giới còn Tr vào lấy trộm xe đạp điện. Sau đó, Tr điều khiển xe đạp điện, còn Hậu điều khiển xe mô tô đến cửa hàng xe đạp điện bán cho Đinh Long Ph là chủ cửa hàng mua bán xe đạp điện hiệu Đồng Phú tại phường TB, thị xã ĐX với giá 2.500.000 đồng, số tiền có được H và Tr chia nhau tiêu xài hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 34 ngày 11/5/2017, của Hội đồng định giá tổ tụng huyện ĐP, kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu Gold có giá trị là 2.500.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số 43 ngày 13/6/2017 của Hội đồng định giá tổ tụng huyện ĐP, kết luận: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe đạp điện màu đỏ, nhãn hiệu BMM22, số khung 03478, số động cơ 10109 có giá trị là 7.650.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 256 ngày 09/6/2017, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Chất màu trắng đựng trong một đoạn ống nhựa màu xanh được niêm phong là Heroin, có trọng lượng 0,0102 gam.

Tại bản cáo trạng số 63/CTr -VKS ngày 28/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Trương Văn Tr và Dư Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Tr và Dư Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị tuyên phạt bị cáo Trương Văn Tr từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị tuyên phạt bị cáo Dư Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: các bên không có yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao xe mô tô hiệu Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 93P1 - 920.82 cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện ĐP, xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Trương Văn Tr, Dư Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình:

Xét lời khai nhận của bị cáo Trương Văn Tr, Dư Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan về thời gian, địa điểm xảy ra vụ án cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 16/4/2017 và ngày 27/5/2017, Trương Văn Tr đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của anh Hoàng Trung H tại ấp 4, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và cùng Dư Văn H lén lút chiếm đoạt xe đạp điện màu đỏ, nhãn hiệu BMM22, số khung 03478, số động cơ 10109 của cháu Lê Thị Thu Ph tại ấp 1, xã ĐT, huyện ĐP, tỉnh Bình Phước.. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.650.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng). Hành vi mà các bị cáo Trương Văn Tr, Dư Văn H đã thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Trương Văn Tr và Dư Văn H thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo Trương Văn Tr, Dư Văn H ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật. Như vậy, hành vi mà bị cáo Trương Văn Tr, Dư Văn H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Trong vụ án này, bị cáo Tr 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Dư Văn H đã có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xét tính chất, mức độ hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra cần phải xử các bị cáo mức án nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính chất giản đơn, xét về vai trò của các bị cáo thì bị cáo Trương Văn Tr là người khởi xướng, rủ bị cáo Dư Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 27/5/2017 nên bị cáo Trung phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo H; bị cáo H tham gia với vai trò đồng phạm cảnh giới cho bị cáo Tr thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo H có 02 con nhỏ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Hà Đình V là người chở Trương Văn Tr đi nhưng V không biết việc Tr trộm cắp tài sản, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với Đinh Long Ph là người mua xe đạp điện do Dư Văn H bán nhưng Ph không biết đó là tài sản do H phạm tội mà có nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe Honda cup màu xanh (không rõ biển kiểm soát) là phương tiện H chở Tr đi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra cơ quan CSĐT công an huyện ĐP chưa thu giữ được nên tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ 0,0102 gam Heroin để sử dụng của Trương Văn Tr. Hành vi không cấu thành tội phạm, ngày 21/11/2017 Công an huyện ĐP ra quyết định xử phạt hành chính, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với việc Trương Văn Tr khai mua ma túy để sử dụng của đối tượng tên V, tại thị xã ĐX, Cơ quan CSĐT công an huyện ĐP đã có công văn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an thị xã ĐX xác minh, xử lý theo thẩm quyền, Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Hoàng Trung H, Lê Thị Thu Ph, người liên quan Đinh Long Ph không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về xử lý vật chứng:

Ngày 27/4/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã trả lại điện thoại hiệu Iphone 5S, màu vàng cho chủ sở hữu là anh Hoàng Trung H; ngày 31/5/2017, Cơ quan CSĐT Công an huyện ĐP đã trả lại xe đạp điện hiệu BMM22 màu đỏ, số khung

3487, số động cơ 10109 cho đại diện hợp pháp của chủ sở hữu là chị Lữ Thị G. Xét việc xử lý vật chứng nói trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với vật chứng là 01 (một) khúc ống hút màu xanh, hai đầu đã bịt kín, bên trong chứa chất bột màu trắng đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không còn để xem xét xử lý.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 93P1 - 920.82, quá trình điều tra bà Đoàn Thị C khai mua lại của bà Nguyễn Thị Bích Ph nhưng không có giấy tờ chứng minh việc mua bán, cơ quan điều tra chưa làm việc được với bà Ph, tại phiên tòa bà C khai thuê lại của người khác, xét thấy nguồn gốc xe chưa rõ ràng nên cần giao Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện ĐP xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện ĐP, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa về phần áp dụng pháp luật, xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Trung và Dư Văn Hậu phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên phạt bị cáo Trương Văn Tr 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/8/2017.

Áp dụng khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên phạt bị cáo Dư Văn H 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2017.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ĐP xác minh làm rõ xử lý xe mô tô hiệu Sirius, màu đen bạc, biển kiểm soát 93P1-920.82.

Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Trương Văn Tr và Du Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Bình Phước;
- TLLTP- Sở TP tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THADS huyện Đồng Phú;
- CA huyện Đồng Phú (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hùng

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Quang Thìn – Nguyễn Thành Hạnh

Nguyễn Đức Hùng

